TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-PT
Ngày: 13-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Kh, xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị S; vợ và có 02 con, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại kháng cáo*: Ông Phạm Văn Ng, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Thôn Kh, xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Phạm Văn Nh, sinh năm 1993, có mặt;

+ Bà Vũ Thị D, sinh năm 1971, có mặt;

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1949, có mặt;

+ Bà Phạm Thị S, sinh năm 1940, có mặt;

+ Anh Phạm Văn D, sinh năm 1990, vắng mặt;

+ Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1998, vắng mặt;

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1977, có mặt;

+ Anh Phạm Văn Nh, sinh năm 1977, vắng mặt;

Đều trú tại: Thôn Kh, xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Nguyễn Văn Th và gia đình ông Phạm Văn Ng là hàng xóm có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai từ lâu. Khoảng 10 giờ ngày 21/4/2018, anh Phạm Văn Nh (*là con trai ông Ng*) cho rằng bà Phạm Thị S (*là mẹ Th)* đập mái, đập tường nhà mình nên hai bên cãi nhau. Lúc này, Th đi ăn cỗ về đến nhà, thấy sự việc anh Nh chửi bà S nên Th có cãi, chửi nhau với anh Nh. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn Ly (*là bố của Thảnh*) và ông Phạm Văn Ng đi ăn cỗ về. Ông L đã chửi nhau với anh Nh và ông Ng. Trong lúc cãi chửi nhau, ông L cầm 01 thanh tuýp sắt bằng kim loại màu xám hình hộp chữ nhật, dạng ống rỗng, kích thước 125x5x2 cm lấy ở xưởng gỗ của gia đình. Anh Nh lấy 01 chiếc gậy gỗ đưa cho ông Ng cầm, Nhanh cầm 01 chiếc then cài cửa bằng sắt, hai bên cãi nhau và đùn đẩy nhau ra đường, ông Ng bị ông L dùng thanh tuýp kim loại đang cầm trên tay chọc 01 nhát vào phần ngực. Ông Ng dùng hai tay túm được một đầu thanh tuýp kim loại của ông L và dùng chân phải đá một nhát trúng vùng bụng ông L rồi hai người lôi kéo, giằng co chiếc tuýp kim loại. Khi đó, Nguyễn Văn Th đứng bên ngoài quan sát, thấy bố mình và ông Ng mỗi người cầm một đầu tuýp kim loại đang giằng co nhau, Th dùng thanh tuýp kim loại dạng hình ống rỗng, màu xám, chiều dài 107cm, đường kính 04cm lấy ở xưởng gỗ của gia đình xông vào vụt một nhát hướng từ trên xuống dưới về phía ông Ng. Ông Ng tay đang cầm một đầu tuýp kim loại của ông L giơ lên đỡ thì bị trúng vào ngón tay áp út và ngón giữa bàn tay phải; còn anh Nh đuổi theo ông L và dùng chiếc gậy gỗ vụt liên tiếp vài nhát trúng vùng lưng ông L. Lúc này, bà S dùng chiếc gậy gỗ đang cầm xông vào đánh ông Ng nhưng được chị D can ngăn, giằng được chiếc gậy gỗ khỏi tay bà S rồi vứt ở rìa đường. Sau đó, ông Ng tiếp tục giằng co chiếc tuýp kim loại với ông L và xô đẩy sang phần lối đi vào cổng nhà anh Phạm Văn Ch ở đối diện. Th tiếp tục đuổi theo ông Ng và dùng tuýp kim loại vụt tiếp 01 nhát hướng từ trên xuống dưới về phía ông Ng, ông Ng giơ tay trái lên đỡ và bị trúng vào cánh tay trái. Th tiếp tục dùng thanh tuýp kim loại vụt vài nhát về phía ông Ng và anh Nh. Lúc này, anh D, chị Ph can ngăn giằng được chiếc tuýp của ông L, chiếc tuýp của Th và chiếc gậy gỗ của anh Nh rồi vứt sang sân nhà anh D. Sau đó, ông Ng lao vào ôm và dùng tay ghì cổ ông L; anh Nh và Th lao vào vật lộn nhau. Ông Ng thấy anh Nh và Th đang vật lộn nên lấy ở trong túi quần đang mặc một lưỡi dao con dài khoảng 20cm, không có chuôi đâm về phía bụng Th làm Th bị một vết xây xước da dài 01 cm ở mạng sườn bên trái. Do có người can ngăn nên hai bên dừng lại rồi đi về nhà. Hậu quả, ông Ng bị thương được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 21/4/2018 đến ngày 03/5/2018. Ông L bị xây xát, bầm

tím phải khám ở trạm y tế xã GH và bệnh viện đa khoa huyện G L. Bà S bị thâm tím ở vùng thắt lưng, mạng sườn bên trái nhưng không phải đi điều trị tại cơ sở y tế nào. Th bị xây xát da vùng mạng sườn trái.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/TgT ngày 12/6/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đối với thương tích của ông Phạm Văn Ng, kết luận: Chấn thương, vết thương gây gãy 1/3 trên xương trụ, trật khớp quay - trụ trên tay trái, đã mổ xử lý. Hiện để lại sẹo vết thương, mổ kích thước lớn, sẹo dẫn lưu kích thước nhỏ, còn phương tiện kết xương. Chấn thương, vết thương ngón III, IV tay phải gây gãy đốt 2 ngón III tay phải, đã xử lý. Hiện cứng khớp đốt 2-3 ngón III bàn tay phải, để lại sẹo vết thương kích thước lớn và trung bình. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

Tại Công văn số 39/CVPĐ ngày 26/10/2018, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương giải thích kết luận giám định thể hiện: Nguyễn Văn Th dùng tuýp kim loại có đặc điểm màu xám, hình trụ, dạng rỗng, dài 107 cm, đường kính 04 cm dùng để đánh vào tay trái, phải anh Ng gây ra tổn thương như trên là hoàn toàn phù hợp.

Tại Công văn số 45/CVPĐ ngày 15/11/2018, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương giải thích kết luận giám định: Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Gãy xương trụ trái. Áp dụng chương 8, phần II, mục 9.1 được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 06%; Gãy đốt 2 ngón III tay phải, tại thời điểm giám định gây cứng khớp đốt 2-3 ngón III tay phải. Áp dụng chương 8, phần IV, mục 5.3.2 được xác định 03%; Sẹo vết mổ cẳng tay trái kích thước lớn, sẹo dẫn lưu kích thước nhỏ, sẹo vết thương ngón III tay phải kích thước lớn, sẹo ngón IV tay phải kích thước trung bình. Áp dụng chương 9, phần I, mục 3 được xác định 08%. Tổng mức độ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra được tính theo phương pháp cộng (cộng lùi) là 16%.

Tại bản án sơ thẩm hình sự số 73/2018/HS-ST ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về

việc giao bị cáo cho địa phương quản lý trong thời gian thử thách, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/12/2018, bị hại ông Phạm Văn Ng kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Th nhất trí về tội danh, hình phạt, không nhất trí nội dung kháng cáo của bị hại.

Bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo vì cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bố mẹ bị cáo không thực hiện đúng cam kết với gia đình ông Ng về việc giải quyết tranh chấp mốc giới đất đai, nên ông Ng suy nghĩ lại và thay đổi quan điểm không đề nghị giảm nhẹ hình phạt mà đề nghị tăng hình phạt không cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương (VKSND) phát biểu ý kiến và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị hại trong thời hạn quy định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung**:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng những chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn, tranh chấp đất đai nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21-4-2018, tại khu vực trước cửa nhà ông Phạm Văn Ng ở thôn Kh, xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Th đã cầm 01 thanh tuýp bằng kim loại vụt nhiều nhát hướng từ trên xuống dưới vào người ông Ng, làm ông Ng bị thương, vết thương ngón III, IV tay phải gây gãy đốt 2 ngón III tay phải và gãy 1/3 trên xương trụ, trật khớp quay - trụ trên tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi của Nguyễn Văn Th gây ra cho ông Ng tại thời điểm giám định là 16%. Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Ng do hành vi của bị cáo gây ra là 16% nhưng bị cáo sử dụng thanh tuýp kim loại là phương tiện nguy hiểm gây thương tích cho ông Ng nên thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm", hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ pháp luật. Bị cáo, bị hại không kháng cáo về tội danh nên HĐXX không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, HĐXX xét thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại cho rằng giữa gia đình bị cáo và bị hại tiếp tục có tranh chấp về quyền sử dụng đất nhưng không có chứng cứ mới chứng minh bị cáo có hành vi xúc phạm danh dự gia đình bị hại. Bản thân bị cáo không tranh chấp quyền sử dụng đất với gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã đổi và chuyển nhà đất sang vị trí khác, không giáp ranh với gia đình bị cáo. Nay bị hại không đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nhưng do mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương nên HĐXX vẫn áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi, áp dụng đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trong vụ án và áp dụng mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Từ phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Phạm Văn Ng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Phạm Văn Ng và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Th có trách nhiệm phối hợp với UBND xã GH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Thảnh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị hại ông Phạm Văn Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;*
- *VKSND, TAND và Chi cục T.H.A Dân sự huyện Gia Lộc;*
- *CQCSĐT, CQ T.H.A .HS - CA huyện Gia Lộc;*
- *Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu tòa; Lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân